

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2025/HS-ST
Ngày 17/6/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH HÀ GIANG**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Kim Quy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Đình Thi, bà Khuất Thị Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vy Hoàng Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở nhà văn hoá tổ 2, phường N, thành phố H, Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang mở phiên tòa lưu động xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2025/TLST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2025/QĐXXST-HS ngày 13/6/2025 đối với bị cáo:

Mã Văn T, sinh năm 1994; hộ khẩu thường trú (gọi tắt là HKTT): thôn B, xã Y, huyện B, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Mã Văn Th và bà Nguyễn Thị N; vợ: Nguyễn Thị Đ1, sinh năm 1995, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 20/3/2025 tại thôn B, xã Y, huyện B, tỉnh Hà Giang, có mặt tại phiên tòa.

**** Bị hại:***

1. Anh Bàn Viễn Đ, sinh năm 1990, có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Đông: Ông Bàn Quốc H; HKTT: Thôn N, xã Ng, thành phố H, tỉnh Hà Giang (là bố đẻ anh Đông, có mặt).

2. Anh Phùng Cao C, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn Th, xã Ng, thành phố H, tỉnh Hà Giang, vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

**** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*** Anh Trương Trung Hiếu; địa chỉ: Tổ 5, phường Ng, thành phố H, tỉnh Hà Giang, có mặt.

**** Người làm chứng:***

1. Anh Phan Văn Tường; địa chỉ: Thôn B, xã M, huyện B, tỉnh Hà Giang, vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Chiến Th; địa chỉ: Tổ 11, thị trấn V, huyện V, tỉnh Hà Giang, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 20 phút ngày 27/11/2024, Mã Văn T, sinh năm 1994, địa chỉ: thôn B, xã Y, huyện B, tỉnh Hà Giang điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Hyundai MIGHTY II, màu sơn trắng, loại xe tải thùng có mui phủ, tải trọng 2170kg, biển kiểm soát 29C-129.97 từ kho hàng của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên N, địa chỉ: Đường H, tổ 5, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Giang đến số nhà 76, đường L, tổ 15, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Giang để trả hàng cho công ty.

Trả hàng xong khoảng 20 giờ cùng ngày, T tiếp tục điều khiển xe ô tô di chuyển từ sân nhà số 76, đường L để chuyển hướng đi sang trái đường đi về công ty, do không chú ý quan sát có phương tiện đang di chuyển đến nên khi vừa di chuyển được khoảng 6 mét, đến gần tim đường giữa hai phần đường ngược chiều nhau, lúc này xe ô tô do T điều khiển chắn ngang phần đường bên phải của xe mô tô biển kiểm soát 23AA-095.70 do Anh Bàn Viễn Đ, sinh năm 1990, địa chỉ: Thôn N, xã Ngọc Đ, thành phố H, tỉnh Hà Giang điều khiển, phía sau chở anh Phùng Cao C, địa chỉ: Thôn T, xã Ng, thành phố H, tỉnh Hà Giang đang di chuyển theo hướng Trung tâm thương mại Vincom đi Ủy ban nhân dân phường N làm cho xe mô tô của Anh Bàn Viễn Đ đâm vào sườn bên trái của xe ô tô tải. Khi phát hiện va chạm, T phanh xe lại, xuống xe gọi xe cứu thương đưa người bị nạn đi cấp cứu.

Hậu quả: Bàn Viễn Đ và Phùng Cao C bị chấn thương được đưa đi Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Giang cấp cứu, điều trị, xe ô tô và mô tô bị hư hỏng.

Sau khi sự việc xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, tạm giữ phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông.

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn giao thông tại trục đường L, thuộc tổ 15, phường T, thành phố H, có kích thước chiều rộng là 14,63m. Trên đường có 2 phần đường ngược chiều nhau, được phân chia bằng vạch kẻ đứt màu vàng, trên mỗi phần đường có chia làn đường bằng vạch kẻ đứt màu trắng.

Tại bản kết luận giám định số: 06/KLTTCT-TTPY, ngày 04/02/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Giang kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Phùng Cao C tại thời điểm giám định là 40%.

Tại bản kết luận giám định số: 07/KLTTCT-TTPY, ngày 04/02/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Giang kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Bàn Viễn Đ tại thời điểm giám định là 59%.

Tại bản kết luận giám định số: 96/KL-KTHS, ngày 28/02/2025 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, đối với giám định kỹ thuật số và điện tử, kết luận: không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong tệp tin video giám định; không xác định được tốc độ di chuyển của xe mô tô trước thời điểm xảy ra va chạm giao thông; trước thời điểm xảy ra va chạm giao thông, xe mô tô di chuyển trên phần đường bên phải theo hướng tiến của xe mô tô.

Tại bản kết luận số 61/KL-TTĐK ngày 04/4/2025 của Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới tỉnh Hà Giang đối với giám định Các thông số kỹ thuật và hệ thống an toàn của phương tiện giao thông cơ giới đường bộ xe ô tô biển kiểm soát 29C-129.97, kết luận:

- Hệ thống treo, hệ thống lái, hệ thống truyền lực, hệ thống chuyển động, hệ thống điện, tổng thành phương tiện đầy đủ các bộ phận tình trạng bình thường.

- Các khiếm khuyết, hư hỏng của phương tiện cần được khắc phục trước khi tham gia giao thông, gồm: Thiết bị bảo vệ thành bên trái cong vênh, đèn lùi không sáng, điều khiển còi hư hỏng.

Bản kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐGTS ngày 25/3/2025 của Hội đồng định giá tài sản thành phố H, kết luận: Chi phí sửa chữa xe mô tô nhãn hiệu Honda Winer, biển kiểm soát (gọi tắt là BKS) 23AA-095.70 là 3.400.000^d; chi phí sửa xe ô tô BKS 29C-129.97 là 350.000^d.

Mã Văn T có giấy phép lái xe hạng C do Sở giao thông vận tải tỉnh Hà Giang cấp ngày 18/9/2023; Bàn Viễn Đ có giấy phép lái xe hạng A1 do Sở giao thông vận tải tỉnh Hà Giang cấp ngày 02/02/2010.

Công an thành phố H kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở và các chất kích thích cấm, kết quả: Mã Văn T không phát hiện có nồng độ cồn trong hơi thở, không có phản ứng với chất ma túy; Bàn Viễn Đ có nồng độ cồn trong hơi thở là 0.070mg/l, trong cơ thể không có phản ứng với chất ma túy.

***Xử lý vật chứng:**

- Đối với 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS 29C-129.97 (bản gốc), 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ xe ô tô BKS 29C-129.97 (bản gốc), Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Giang đã chuyển đến Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hà Giang để đảm bảo xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

- Đối với 01 đĩa DVD-R màu trắng có lưu 01 đoạn video độ dài 02 phút 44 giây chứa nội dung liên quan đến vụ án được chuyển kèm theo hồ sơ vụ án.

Chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố H: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Winer, biển kiểm soát (gọi tắt là BKS) 23AA-095.70 (đã qua sử dụng); 01 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai MIGHTY II, màu sơn trắng, BKS 29C-129.97 (đã qua sử dụng).

***Về trách nhiệm dân sự:** Sau khi xảy ra vụ việc bị cáo Mã Văn T đã bồi thường thiệt hại về sức khỏe, tinh thần cho Bàn Viễn Đ số tiền: 75.000.000^d,

Phùng Cao C số tiền 30.000.000^d. Sau khi nhận tiền, các bị hại không có ý kiến, đề nghị gì về phần dân sự.

Với nội dung trên, Cáo trạng số 15/CT-VKSTPHG ngày 08 tháng 5 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố Mã Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm c, khoản 1, Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Mã Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu và thừa nhận Bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm c, khoản 1, Điều 260 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Đ, bà Ông Bàn Quốc H có ý kiến: Hiện nay, tình trạng của anh Đ là liệt nửa người bên phải, phải ngồi xe lăn, không tự phục vụ được bản thân. Yêu cầu bị cáo phải bồi thường bổ sung cho anh Đ tổn thất về sức khỏe, tiền trợ cấp nuôi 2 con của anh Đ đến khi trưởng thành; yêu cầu sửa chữa chiếc xe máy cho anh Đ.

Bị cáo T nhất trí bồi thường tiền tổn thất về sức khỏe bổ sung cho anh Đ số tiền 50.000.000^d, bồi thường tiền sửa chữa xe máy số tiền 5.000.000^d, tổng cộng số tiền bị cáo bồi thường bổ sung thêm cho anh Đ là 55.000.000^d, thời hạn cuối cùng bị cáo phải bồi thường cho anh Đ là ngày 30/9/2025. Ông H đồng ý với mức bồi thường bổ sung và thời hạn trả tiền mà bị cáo T đưa ra.

Bị hại anh Phùng Cao C vắng mặt, trong đơn xin xét xử vắng mặt, anh C không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bổ sung, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Trương Trung H có mặt. Anh H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiền sửa chữa xe ô tô, đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho anh chiếc xe ô tô BKS 29C-129.97.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H thực hành quyền công tố giữ nguyên bản Cáo trạng tố 15/CT-VKSTPHG ngày 08 tháng 5 năm 2025. Sau khi đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Mã Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt: Bị cáo Mã Văn T từ 12 tháng đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng. Giao bị cáo T cho Ủy ban nhân dân (gọi tắt là UBND) xã Y, huyện B, tỉnh Hà Giang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo T.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 590 của Bộ luật dân sự, công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo T và người đại diện hợp pháp của bị hại Bàn Viễn Đ. Bị cáo T bồi thường cho bị hại Đ tổn thất về sức khỏe số tiền

125.000.000^d và 5.000.000^d tiền sửa chữa xe máy. Khấu trừ số tiền bị cáo đã bồi thường cho bị hại 75.000.000^d, bị cáo bồi thường thêm cho bị hại Đ số tiền 50.000.000^d tổn hại sức khỏe và 5.000.000^d tiền sửa chữa xe máy, tổng cộng là 55.000.000^d, thời hạn trả cuối cùng là ngày 30/9/2025.

Về xử lý vật chứng: Trả lại Anh Bàn Viễn Đ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Winer, biển kiểm soát (gọi tắt là BKS) 23AA-095.70 (đã qua sử dụng); trả lại anh Trương Trung H 01 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai MIGHTY II, màu sơn trắng, BKS 29C-129.97 (đã qua sử dụng).

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Bị cáo T không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Tại lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo để có cơ hội làm việc kiếm tiền bồi thường cho bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, Biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 27/11/2024, Mã Văn T có hành vi điều khiển xe ô tô BKS 29C-129.97 không chú ý quan sát khi chuyển hướng, chắn ngang phần đường di chuyển của xe mô tô BKS 23AA-095.70 đang di chuyển đến gây ra tai nạn giao thông, hậu quả Bàn Viễn Đ tổn thương cơ thể 59%, Phùng Cao C bị tổn thương cơ thể 40%, tổng mức tổn thương cơ thể của hai bị hại là 99%, thiệt hại tài sản trị giá 3.750.000 đồng. Hành vi của bị cáo Mã Văn T là điều khiển xe không chấp hành quy tắc tham gia giao thông: “Trong khi chuyển hướng, người lái xe chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác” theo quy định tại khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, quy định tại điểm c khoản 1, Điều 260 của Bộ luật hình sự.

[3] Do vậy, Cáo trạng số 15/CT-VKSTPHG ngày 08 tháng 5 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H trả truy tố bị cáo Mã Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến xâm phạm trật tự an toàn khi tham gia giao thông đường bộ, xâm phạm đến sức khỏe của người tham gia giao thông khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Hậu quả mà bị cáo đã gây ra là nghiêm trọng. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi xem xét cũng cần phải đánh giá lỗi hỗn hợp do Bàn Viễn Đ có nồng độ cồn trong hơi thở, không làm chủ được tốc độ khi tham gia giao thông, có một phần lỗi dẫn đến tai nạn giao thông.

[5] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn nhận tội và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo cũng đã bồi thường cho gia đình bị hại Đ, bị hại C có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo, mẹ bị cáo là dân công hỏa tuyến, có công với nước, nên bị cáo T được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Sau khi xem xét, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, thấy rằng bị cáo Mã Văn T có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu với lỗi vô ý; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội, cho bị cáo hưởng lượng khoan hồng của pháp luật cho hưởng án treo, cải tạo tại địa phương cũng có tác dụng giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội. Hội đồng xét xử xét thấy mức án mà Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra, bị cáo Mã Văn T đã bồi thường thiệt hại về sức khỏe, tinh thần cho Bàn Viễn Đ số tiền: 75.000.000^d, Phùng Cao C số tiền 30.000.000^d, anh C không có yêu cầu bị cáo bồi thường thêm. Tại phiên tòa, bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại Đ Ông Bàn Quốc H cùng thoả thuận bị cáo T bồi thường bổ sung tổn hại về sức khỏe cho anh Đ số tiền 50.000.000^d, bồi thường tiền sửa chữa xe máy số tiền 5.000.000^d, tổng cộng số tiền bị cáo bồi thường bổ sung thêm cho anh Đ là 55.000.000^d, thời hạn cuối cùng bị cáo phải bồi thường cho anh Đ là ngày 30/9/2025. Xét thoả thuận này là hoàn toàn tự nguyện, không trái quy định của pháp luật nên căn cứ Điều 584, 590 của Bộ luật dân sự, Hội đồng xét xử công nhận sự thoả thuận này của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại Đ.

[8]. Về vật chứng vụ án:

- Đối với 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS 29C-129.97 (bản gốc), 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ xe ô tô BKS 29C-129.97 (bản gốc), Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Giang đã chuyển đến Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hà Giang để đảm bảo xử phạt vi phạm hành chính theo quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 đĩa DVD-R màu trắng có lưu 01 đoạn video độ dài 02 phút 44 giây chứa nội dung liên quan đến vụ án được chuyển kèm theo hồ sơ vụ án.

- Trả lại cho Anh Bàn Viễn Đ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Winer, biển kiểm soát (gọi tắt là BKS) 23AA-095.70 (đã qua sử dụng);

- Trả lại cho anh Trương Trung H 01 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai MIGHTY II, màu sơn trắng, BKS 29C-129.97 (đã qua sử dụng).

[9]. Về các đối tượng có liên quan trong vụ án:

[10] Đối với Trương Trung H: Quá trình làm việc với Cơ quan điều tra, xác định anh H mua lại chiếc xe ô tô BKS 29C-129.97 của bà Phí Thị Th, địa chỉ: Xã K, huyện B, thành phố Hà Nội với giá 110.000.000^d nhưng không làm thủ tục sang tên theo quy định. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Giang đã chuyển tài liệu liên quan đến Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hà Giang xử phạt vi phạm hành chính theo quy định. Anh H không có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, không đề nghị bị cáo T phải bồi thường thiệt hại tài sản sau khi xảy ra tai nạn giao thông nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Đối với Bàn Viễn Đ đã có hành vi "Điều khiển xe trên đường mà trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá 0,4miligam/1 lít khí thở", được quy định tại Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019, của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ. Cơ quan điều tra chuyển đến Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hà Giang xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự; Điều 136, Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584, 590 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Mã Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Mã Văn T 13 (Mười ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 26 (Hai sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 17/6/2025). Giao bị cáo Mã Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện B, tỉnh Hà Giang để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Mã Văn T có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Hủy bỏ Quyết định cấm đi khỏi nơi cư trú số 23/2025/HSST-QĐ ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang đối với bị cáo Mã Văn T.

2. Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Mã Văn T và người đại diện hợp pháp của bị hại Đ Ông Bàn Quốc H, bị cáo T bồi thường cho Anh Bàn Viễn Đ tổng số tiền 130.000.000^d, được khấu trừ số tiền bị cáo đã bồi thường là 75.000.000^d, bị cáo còn phải bồi thường bổ sung cho anh Đông số tiền 55.000.000^d (Năm mươi lăm triệu đồng), (trong đó tiền bồi thường sức khỏe là 50.000.000^d, bồi thường sửa chữa xe máy số tiền 5.000.000^d). Thời hạn cuối cùng bị cáo phải bồi thường cho anh Đ là ngày 30/9/2025.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu số tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về vật chứng:

- Trả lại cho Anh Bàn Viễn Đ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Winer, biển kiểm soát (gọi tắt là BKS) 23AA-095.70 (đã qua sử dụng);

- Trả lại cho anh Trương Trung H 01 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai MIGHTY II, màu sơn trắng, BKS 29C-129.97 (đã qua sử dụng).

4. Về án phí: Bị cáo Mã Văn T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 2.750.000^d (Hai triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Đình Thi

Khuất Thị Thanh

Đỗ Thị Kim Quy